**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN QUỲ CHÂU**
**TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49 /2023/HS-ST
Ngày 25/7/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ CHÂU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lô Xuân Diệu.
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà: Phan Thị Duệ.
Bà: Lang Thị Hồng Vy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Tăng Thành Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Ông Lương Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 23/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lô Văn T – Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2002 tại huyện Q C, tỉnh N A.

Nơi cư trú: bản H T 2, xã C T, huyện Q C, tỉnh N A; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lô Văn L (Đã chết) và bà Lô Thị E; Vợ, con: Không; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/4/2023 đến nay.

Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Quỳnh T – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An – Chi nhánh số 2.

Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 17 giờ 45 phút ngày 08/4/2023, bị cáo Lô Văn T đi xe máy biển kiểm soát 37G1 – 15xxx từ nhà mình đến bản Ban, xã Châu Tiến, huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực bản Ban bị cáo đã gặp một người đàn ông, bị cáo không quen biết thấy giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy với người đàn ông đó và được người đó đồng ý bán ma túy cho bị cáo, bị cáo đã đưa cho người đàn ông đó số tiền 500.000,đ, sau khi nhận tiền thì người đó đi đâu đó khoảng 30 phút sau thì quay lại nơi bị cáo đang chờ và đưa cho bị cáo một gói ma túy được bọc bằng bao ni lon. Sau khi mua được ma túy bị cáo cầm trên tay trái và điều khiển xe đi về nhà, trên đường về đang đi trên

đường liên thôn thuộc bản Ban, xã Châu Tiến thì bị Công an xã Châu Tiến yêu cầu dừng xe kiểm tra, thấy vậy bị cáo đã vứt gói ma túy mới mua được xuống đường nhưng đã bị phát hiện, Công an xã Châu Tiến, huyện Quỳ Châu đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và tạm giữ chiếc xe máy. Sau đó Công an xã Châu Tiến đã bàn giao bị cáo cùng vật chứng cho Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu để điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận 01 gói chứa chất rắn màu trắng được bọc bao ni lon mà Công an xã Châu Tiến thu giữ được là ma túy hê rô in của bị cáo mua về nhằm mục đích sử dụng.

Tại kết luận giám định số 43/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 14/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Lô Văn T có khối lượng là 0,6 gam.

Cáo trạng số 48/CT-VKS - QC, ngày 21/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu truy tố Lô Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

-Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lô Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,5 gam hê rô in, mảnh bao ni lon và vỏ bao niêm phong cũ.

Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lô Văn T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo bởi: bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân không vì mục đích lợi nhuận, hoàn cảnh của bị cáo bố chết sớm, mẹ đang mắc căn bệnh HIV, điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn. Đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lô Văn T từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Về hình phạt bổ sung, bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn . Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng vụ án và án phí nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

-Ý kiến của bị cáo: Bị cáo không tranh luận và xin được giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo cải tạo tốt và sớm được trở về với cộng đồng, với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, Kiểm sát viên thu thập, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ai có khiếu nại về hành vi tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và kiểm sát viên.

[2] Về nội dung:

- Căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, chiều ngày 08/4/2023 bị cáo đi xe máy từ nhà mình ở bản H T 2 đến bản Ban xã Châu Tiến để tìm mua ma túy sử dụng, tại bản Ban bị cáo đã gặp một người đàn ông bị cáo không biết tên, địa chỉ và hỏi mua ma túy với người đàn ông đó và người đàn ông đó đã nhận tiền với bị cáo 500,000,đ, sau đó người đó đi một lúc và quay lại đưa cho bị cáo một gói ma túy hê rô in được bọc bằng bao ni lon, sau khi nhận được ma tý thì bị cáo cầm trên tay trái và điều khiển xe đi về nhà, trên đường về thì bị Công an xã Châu Tiến yêu cầu dừng xe kiểm ra, do sợ bị phát hiện nên bị cáo đã vứt gói ma túy đó xuống đường nhưng đã bị Công an xã Châu Tiến phát hiện nên bị cáo bị bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá tình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được. Tại kết luận giám định số 43/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 14/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng thu giữ của Lô Văn T gửi tới giám định là ma túy (Hê rô in). Số chất rắn màu trắng thu giữ của Lô Văn T có khối lượng là 0,6 gam. Bị cáo mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo tàng trữ khối lượng chất ma túy 0,6 gam, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Châu, tỉnh Nghệ An truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy biết rõ về tác hại của việc sử dụng ma túy đối với sức khỏe con ng□ời, làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gan nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người sống có ích co xã hội và để bị cáo có điều kiện cai nghiện và từ bỏ việc sử dụng chất ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đối với hành vi của người bán ma túy cho bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[3] Vật chứng vụ án: Hê rô in thu giữ của bị cáo có khối lượng 0.6 gam, quá trình điều tra đã trích lấy mẫu giám 0,1 gam còn lại 0,5 gam, mảnh bao ni lon và vỏ bao niêm phong cũ. Đây là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng. Do đó tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 37G1- 15xxx tạm giữ của bị cáo. Trong quá trình điều tra đã chứng minh được chiếc xe trên là tài sản thuộc sở hữu của mẹ bị cáo là bà Lô Thị E. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà E đầy đủ và đúng quy định, bà E không yêu cầu bồi thường thiệt hại trong thời gian xe bị tạm giữ. Do đó không xem xét.

[4] Án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên:*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 50, điều 38 của Bộ luật hình sự .

2. Xử phạt: Lô Văn T 01 (Một) năm (Ba) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/4/2023.

3. Vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,5 gam hê rô in; mảnh bao ni lon và vỏ bao niêm phong cũ. Chi tiết các vật chứng được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Châu lập ngày 21/6/2023.

4. Án phí: Căn cứ điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lô văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- VKSND; Công an; THADS H.Quỳ Châu;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

***Lô Xuân Diệu***